TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HSST
Ngày 01 - 03 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lừ Văn Tuyên, ông Trần Mạnh Đức, bà Quản Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Giàng S (Tên gọi khác: Sang G) sinh năm 2001; tại huyện XK, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào; Nơi cư trú: bản CH, xã PS, huyện XK, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào.Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: trồng trọt; dân tộc: Mông, tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Lào; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông: Giàng D (Dua Giàng), con bà Xay T (T Xay); Bị cáo có vợ là Pa Dê M (M Pa Dê) và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Văn T, luật sư thuộc văn phòng luật sư Đỗ Thuận – Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

**** Người phiên dịch:***

- Cà Thị D, giảng viên khoa Bồi dưỡng Trường cao đẳng sư phạm Sơn La, Có mặt.
- Ông Tếnh Lao D; trú tại Thôn 7, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 01/6/2022, Tổ công tác Đồn Biên phòng CO, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản LK1, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Giàng S đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 10 túi nilon màu xanh bên trong chứa 2.025 viên nén màu Hồng và 21 viên nén màu xanh; Ngoài ra còn tạm giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBI và 01 xe máy nhãn hiêu HONDA loại Wave RSX không biển kiểm soát.

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 07/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện YC thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định:

10 túi nilon màu xanh bên trong chứa 2.025 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 214,71 gam, trích mỗi túi 05 viên (tổng cộng 50 viên) có khối lượng 5,45 gam, ký hiệu từ S1 đến S10 và 21 viên nén màu xanh (mỗi túi 02 viên) có khối lượng 2,3 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu từ A1 đến A10.

Kết luận giám định số 947 ngày 03/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận *"Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 đến S10 đều là ma túy loại, Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là S1= 0,54 gam, S2= 0,54 gam, S3= 0,55 gam, S4= 0,54 gam, S5= 0,54 gam, S6= 0,55 gam, S7= 0,56 gam, S8= 0,54 gam, S9= 0,54 gam, S10= 0,55 gam.*

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A10 đều không phải ma túy; khối lượng của mẫu gửi giám định là A1 = 0,22 gam, A2 = 0,22 gam, A3 = 0,22 gam, A4 = 0,22 gam, A5 = 0,22 gam, A6 = 0,22 gam, A7 = 0,32 gam, A8 = 0,22 gam, A9 = 0,22 gam, A10 = 0,22 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 214,71 gam, Loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Giàng S khai nhận:

Khoảng đầu tháng 05/2022, bị cáo đến khu vực mốc 231 giáp ranh giữa bản Phiêng Xa - Lào và bản LK1, huyện YC, tỉnh Sơn La chơi thì gặp 03 người đàn ông Việt Nam, sau khi nói chuyện 3 người đó đã đặt vấn đề muốn mua ma túy, bị cáo nói hiện chưa có. Sau đó một người đàn ông tự giới thiệu tên Thào P đã xin số điện thoại của bị cáo để liên lạc. Ngày 01/6/2022, P gọi điện thoại cho bị cáo nói cần mua 10 túi Hồng phiến, bị cáo nói hiện chưa có, khi nào mua được sẽ liên lạc với P sau; Sau đó bị cáo đi tìm và mua được 10 túi Hồng Phiến của một người đàn ông dân tộc Mông - Lào tự giới thiệu là T ở tỉnh XK, Lào với số tiền

10.000.000 đồng (VNĐ). Mua được ma túy S gọi điện thoại thông báo với P, hai bên thỏa thuận giá mua bán là 15.000.000 đồng và hẹn gặp nhau tại khu vực Mốc 231 thuộc bản LK1, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La để giao dịch mua bán. Khi gặp P bị cáo đã đưa ma túy cho P kiểm tra và P cũng đưa tiền cho bị cáo xem, nhưng sau đó P nói là đang có lực lượng chức năng tuần tra nên hẹn hôm khác sẽ mua bán sau, bị cáo mang gói ma túy quay về khi đi được khoảng 30 mét thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 10/VKS-P1 ngày 03/02/2023,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố cáo Giàng S (Tên gọi khác Sang G) về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Giàng S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo không khai báo gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Giàng S (Tên gọi khác Sang G) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng S (Sang G) 20 (Hai mươi) năm tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 208.28 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, cùng các vỏ niêm phong ban đầu và các đồ vật khác đã thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng; 01 que sét nghiệm chất ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WaVe RXS; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobi.

Án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Giàng S: Luật sư nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã áp dụng truy tố đối với bị cáo Giàng S. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là dân tộc Mông mang Quốc tịch Lào, không hiểu biết về pháp luật Việt Nam, từ khi bị bắt tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung

là phạt tiền cho bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là phù hợp với nội dung Cáo trạng, thể hiện: Ngày 01/6/2022, Giàng S (Sang G) đã có hành vi vận chuyển 10 túi nilon Methamphetamine(bên trong chứa 2.025viên) khối lượng 214,71gam, mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Đồn biên phòng CO, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định và Kết luận giám định về chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc khi bắt quả tang đối với bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng S (Sang G) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Giàng S (Sang G) đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 214,71gam Methamphetamine đã vi phạm tình tiết định khung "*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 100 gam trở lên",* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội:

Bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 10 túi nilon Methamphetamine có khối lượng 214,71gam. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm

đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung, đồng thời phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương về công tác phòng chống các loại tội phạm về ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người nước ngoài, không hiểu biết về pháp luật Việt Nam nên bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị và không có khả năng thi hành án, nên chấp nhận đề nghị của Luật sư, Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản của vụ án:

Đối với 208.28 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, cùng các vỏ niêm phong ban đầu và các đồ vật khác đã thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng; 01 que sét nghiệm chất ma túy, đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành cùng một số đồ vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WaVe RXS; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobi, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng liên quan.

Về nguồn gốc 214,71 gam Methamphetamine, Giàng S khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Mông - Lào tự giới thiệu là Tông ở tỉnh XK (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Do vậy không có căn cứ để xác minh điều tra mở rộng vụ án.

Đối với người đàn ông tên Thào P, bị cáo khai là người đặt mua ma túy. Quá trình điều tra , bị cáo khai nhận không biết địa chỉ cụ thể, chỉ biết P có sử dụng số điện thoại 84395503211 liên lạc với bị cáo. Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Tập đoàn công nghiệp – Viễn thông quân đội Viettel chi nhánh Sơn La cung cấp thông tin liên quan đến chủ thuê bao, kết quả chủ thuê bao mang tên Phạm Văn Tiệp trú tại: Số nhà 06/02 ngõ 31 đường Nguyễn T, tổ 3, phường Phú K, thành phố TB, tỉnh TB. Tiến hành triệu tập Phạm Văn T để ghi lời khai, T khai nhận không được đăng ký sử dụng số điện thoại 84395503211. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục điều tra mở rộng vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Giàng S (Sang G) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Giàng S (Sang G) 20 (hai mươi) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/06/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. **Về vật chứng vụ án**: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

2.1. **Tịch thu để tiêu hủy:**

- 01 phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, phong bì niêm phong, vật chứng vụ Giàng S có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 01/06/2022, tại bản LK1, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La, niêm phong hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/06/2022 tại phòng KTHS-Công an tỉnh Sơn La; gồm có mẫu L1 đến L10 có tổng 1.967 viên=208,26 gam (nghi là ma túy tổng hợp)+ 10 túi nilon màu xanh ban đầu+ 01 túi nilon màu hồng ban đầu+ 01 phong bì niêm phong ban đầu(Kết luận giám định số 947/03.6.2022 của phòng KTHS- Công an tỉnh Sơn La thì mẫu gửi giám định ký hiệu S1 đến S10 đều là ma túy loại Methamphetamie) tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, giấy niêm phong số 086914 đề lên mép dán của phong bì niêm phong và có dán băng dính màu trong suốt lên giấy niêm phong và mép phong bì niêm phong, trên giấy niêm phong có 02 dấu đỏ của Đồn biên phòng CO- Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La, cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 Que xét nghiệm chất ma túy của Giàng S ngày 01 /06/2022 trong chiếc phong bì do đồn Biên phòng CO phát hành còn nguyên niêm phong. tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 02 dấu đỏ của Đồn biên phòng CO- Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La, cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

2.2. **Tịch thu nộp ngân sách nhà nước**:

- 01 chiếc mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WAVERSX màu sơn đỏ-đen, xe không có biển kiểm soát, xe có số khung RLHJA3849KY03313; số máy JA52E0073076, xe không có gương chiếu hậu và không có chìa khóa, xe đã qua sử dụng (Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường

bộ ngày 06/7/2022 số khung RLHJA3849KY03313; số máy JA52E0073076; không tìm thấy giữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm trên) tại thời điểm giao nhận giữ cán bộ điều tra PC04- Công an tỉnh Sơn La với Cục THADS tỉnh Sơn La thì xe không còn hoạt động được, hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của xe, hai bên giao nhận dán giấy niêm phong vị trí xác định ắc quy của xe và bưởng máy của xe, trên giấy niêm phong có 09 hình dấu đỏ của Cục THADS tỉnh Sơn La cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobi màu đen trắng, loại bàn phím đã qua sử dụng, trong phong bì do Đồn Biên phòng CO phát hành, còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng là điện thoại di động, thu giữ của Giàng S, bắt ngày 01/6/2022 tại bản LK1, xã PK, huyên YC, tỉnh Sơn La. tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 02 dấu đỏ của Đồn biên phòng CO- Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La, cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Giàng S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Giàng S (Sang Giàng) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 01/03/2023.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Tuyền

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Cục lãnh sự Bộ ngoại giao.
- Sở ngoại vụ Sơn La.
- Bị cáo; LS; NLQ
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.